TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HSST

Ngày: 20 - 5 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI.

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Sơn

Ông Nguyễn Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN XUÂN K, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1978 tại thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Tổ dân phố số F, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị S (đã chết); Vợ: Đinh Thị L, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ: Từ ngày 19/01/2024 đến ngày 25/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giam: không (theo danh chỉ bản số 68 lập ngày 25/01/2024). Bị cáo có mặt tại phiên toà.Nhân thân:

- Ngày 16/7/2013, Công an huyện P xử phạt Vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau.

- Ngày 21/3/2019, Công an huyện P xử phạt Vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau.

Bị cáo bị ngọng nên có sự có mặt của người đại diện hợp pháp là anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1970

TQ: Tổ dân phố số F, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội (Anh trai bị cáo)

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

TQ: Số G phố P, phường N, thị xã S, TP Hà Nội
- Anh Đoàn Văn L1, sinh năm 1985 (Vắng mặt)
TQ: Thôn B, xã V, huyện P, TP Hà Nội;
- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 (Vắng mặt)
TQ: Khu B, thôn Đ, xã C, thị xã S, TP Hà Nội;
**** Người làm chứng:***
- Ông Nguyễn Văn C**,** sinh năm 1935 (Vắng mặt)
TQ: Tổ dân phố số F, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội
- Anh Nguyễn Đình Q1, sinh năm 1980 (Vắng mặt)
TQ: Thôn T, xã T, huyện P, TP Hà Nội ;
- Ông Khuất Duy H**,** sinh năm 1964 (Vắng mặt)
TQ: Tổ dân phố số F, thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 19/01/2024, Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Xuân K đang có hành vi Đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người khác tại quán nước trên vỉa hè gần khu vực ngã tư G, đường Q hướng đi S *(thuộc TDP số 6,* thị trấn P*).*

Đối tượng bị bắt gồm:

- Nguyễn Xuân K *(sinh năm: 1978, trú tại:* TDP số F, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội*).*

- Nguyễn Quốc T *(sinh năm: 1979, trú tại:* số G P, phường N, thị xã S, thành phố Hà Nội*).*

- Đoàn Văn L1 *(sinh năm: 1985, trú tại:* thôn B, xã V, huyện P, thành phố Hà Nội*).*

- Nguyễn Văn M *(sinh năm: 1971, trú tại:* khu B, thôn Đ, xã C, thị xã S, thành phố Hà Nội*).*

- Nguyễn Văn C *(sinh năm: 1935, trú tại:* TDP số F, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội*).*

- Nguyễn Đình Q1 *(sinh năm: 1980, trú tại:* thôn T, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội*).*

- Khuất Duy H *(sinh năm: 1964, trú tại:* TDP số F, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội*).*

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) tờ giấy A4 có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Xuân K *(trên mặt bàn bán nước).*

- Thu trên mặt bàn uống nước: Số tiền 5.570.000 đồng *(năm triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).*

- 01 (một) tờ tích kê có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Quốc T *(thu trên người* Nguyễn Quốc T*).*

- 01 (một) tờ tích kê có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Đoàn Văn L1 *(thu trên người* Đoàn Văn L1*).*

- 01 (một) tờ tích kê có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn M; Số tiền 1.700.000 đồng *(thu trên người* Nguyễn Văn M*).*

- 01 (một) tờ tích kê có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn C *(thu trên người* Nguyễn Văn C*).*

- Số tiền 1.500.000 đồng *(thu trên người* Nguyễn Đình Q1*).*

- Số tiền 1.140.000 đồng *(thu trên người* Khuất Duy H*).*

- 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu đen đã cũ *(*Nguyễn Xuân K *tự nguyện giao nộp).*

Kết quả điều tra xác định, Nguyễn Xuân K bán quán nước tại ngã tư G, thị trấn P nhưng do thu nhập không cao, đôi khi có người đến quán nước để hỏi mua số lô, số đề nên từ khoảng tháng 11/2023, Nguyễn Xuân K đã ghi bán số lô, số đề cho khách chơi để hưởng lợi. Khi khách mua số lô, đề thì K ghi các số lô, số đề vào tờ tích kê và đưa cho khách và ghi các số lô, đề đã bán được vào bảng đề. Khách thanh toán tiền mặt cho K chứ không cho nợ. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng hàng ngày, nếu khách trúng số lô, đề nào thì ngày hôm sau sẽ mang tích kê đến đưa cho K so sánh và được thanh toán trực tiếp luôn bằng tiền mặt. Kỳ không chuyển bảng đề cho ai mà trực tiếp đánh bạc, thắng thua với khách, sau khi có kết quả và thanh toán thì K sẽ hủy bỏ bảng đề.

Ngày 19/01/2024, Nguyễn Xuân K đã bán cho Đoàn Văn L1 các số lô 43, 48, 74, 57 mỗi số 30 điểm và các số đề 43, 48 mỗi số 25.000 đồng. Tổng số tiền mua lô, đề là 2.750.000 đồng, K bớt cho L1 50.000 đồng nên L1 đã trả cho K số tiền 2.700.000 đồng. Nguyễn Quốc T mua các số lô 27, 72, 79 mỗi số 50 điểm và các số đề 27, 72, 79 mỗi số 50.000 đồng của Nguyễn Xuân K. Tổng số tiền mua lô, đề là 3.525.000 đồng, T đã trả cho K 3.530.000 đồng, do làm tròn 5.000 đồng. Nguyễn Văn M mua các số đề 10, 64 mỗi số 100.000 đồng, 19, 07 mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền mua đề là 300.000 đồng, M đã trả cho K 300.000 đồng. Tổng số tiền mà Nguyễn Xuân K đã bán các số lô, số đề cho L1, T, K là 6.530.000 đồng *(sáu triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).*

Ngoài ra, trong ngày 19/01/2024, Nguyễn Xuân K còn ghi bán lô đề cho một số khách hàng khác nhưng không rõ tên, địa chỉ; cụ thể: Tiền bán số đề là 6.260.000 đồng, tiền bán số đề 3 càng là 100.000 đồng, tiền bán số lô là 2.790.000 đồng, tiền bán số lô xiên 3 là 50.000 đồng. Tổng số tiền là 9.200.000 đồng *(chín triệu hai trăm nghìn đồng) (có thống kê kèm theo- BL 190-192).*

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Xuân K đã bán số lô, số đề trong ngày 19/01/2024 là 15.730.000 đồng, số tiền này K thu bằng tiền mặt *(không cho ai nợ).* Quá trình mua bán số lô, số đề trong ngày thì K cũng đã thanh toán cho khách trúng vào ngày hôm trước *(những khách mang tích kê đến thanh toán),* do đó số tiền thu được khi bị bắt quả tang còn lại là 5.570.000 đồng.

Về cách thức đánh bạc:

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng hàng ngày để so sánh trúng thưởng. Đối với số đề, khách mua của K bao nhiêu tiền thì K thu đủ, nếu trúng đề tức là số đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ được số tiền gấp 90 lần tiền mua đề. Còn đối với các số đề ba càng thì khách mua bao nhiêu thì K sẽ bán giá bấy nhiêu, kết quả so sánh với 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, nếu trúng thì được gấp 400 lần tiền mua. Đối với số lô, K bán cho khách với giá 22.500 đồng/điểm, nếu khách trúng lô tức là số lô trùng với 2 chữ số cuối của 27 giải thưởng thì sẽ được trả tương ứng với số tiền 80.000 đồng/điểm. Đối với các số lô xiên thì K bán giá 10.000 đồng/điểm, nếu trúng là tất cả các số lô trong bộ số lô đều trúng, thì được tương ứng là lô xiên 2 thì được 100.000 đồng/điểm, lô xiên 3 là được 400.000 đồng/điểm, lồ xiên 4 là được 1.000.000 đồng/điểm.

Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với 01 (một) tờ giấy A4 có ghi nhiều chữ và số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Xuân K; 04 (bốn) tờ tích kê, vật chứng là tài liệu chứng minh tội phạm, nên cơ quan điều tra đã đưa vào hồ sơ vụ án, nên không đề cập giải quyết.

- Đối với số tiền 5.570.000 đồng: Đây là số tiền Nguyễn Xuân K đã bán số lô, số đề cho các con bạc nên chuyển đến Chi cục THADS huyện P để chờ xử lý theo quy định.

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M, 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình Q1, 1.140.000 đồng thu giữ của Khuất Duy H, 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu đen đã cũ của Nguyễn Xuân K: Đây là tài sản cá nhân của các đối tượng, không có nội dung liên quan đến vụ án. Do vậy, ngày 18/3/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chủ sở hữu, nay không ai có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT - VKSPT ngày 16- 4- 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội đã truy tố Nguyễn Xuân K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã nộp một biên lai nộp tiền tự nguyện khắc phục hậu quả số tiền là 3.000.000đ và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân K phạm tội "Đánh bạc", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, (áp dụng

khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo K do tự nguyện nộp một phần số tiền thu lời bất chính), Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân K từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng về tội "Đánh bạc";

Giao bị cáo cho UBND thị trấn P quản lý, giáo dục.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không đề cập phạt bổ sung bằng tiền.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.730.000đ (Mười lăm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó có số tiền đã thu giữ là 5.570.000đ, số tiền bị cáo đã tự nguyện nộp là 3.000.000đ, buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền 7.160.000đ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 19/01/2024, Nguyễn Xuân K đã có hành vi Đánh bạc dưới hình thức "Bán số lô, số đề" cho nhiều người khác, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 15.730.000 đồng *(mười lăm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng),* bị Công an huyện P bắt quả tang, thu giữ vật chứng tại quán nước trên vỉa hè gần khu vực ngã tư G, thuộc Tổ dân phố số F, thị trấn P, huyện P, thành phố Hà Nội.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố Nguyễn Xuân K về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Đối với Đoàn Văn L1, Nguyễn Văn M: là những người mua số lô, số đề của Nguyễn Xuân K, quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc của từng người dưới 5.000.000 đồng, bản thân Đoàn Văn L1, Nguyễn Văn M chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi Đánh bạc hay Gá bạc, tổ chức đánh bạc. Đối với Nguyễn Quốc T: Ngày 13/12/2017, TAND thị xã Sơn Tây xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc *(đã chấp hành xong Bản án, đã được xóa án tích)*. Do đó, không đủ yếu tố cấu thành

tội phạm Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 BLHS. Ngày 15/3/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Mua các số lô, số đề" đối với các đối tượng trên.

- Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Đình Q1, Khuất Duy H là người có mặt tại địa điểm bắt quả tang nhưng chưa tham gia mua số lô, số đề hay có hành vi gì liên quan đến việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở, giáo dục để phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K đã tự nguyện nộp một phần số tiền thu lời bất chính là 3.000.000đ, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc với hình thức bán số lô đề là hành vi bị nghiêm cấm nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền mà K thu lời bất chính là 15.730.000đ cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, trong đó số tiền bị thu giữ khi bắt quả tang là 5.570.000đ, số tiền K đã tự nguyện nộp là 3.000.000đ, cần buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền 7.160.000đ.

- Đối với số tiền 1.700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn M; 1.500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đình Q1; 1.140.000 đồng thu giữ của Khuất Duy H; 01 (một) chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu đen đã cũ của Nguyễn Xuân K. Đây là tài sản cá nhân của các đối tượng, không có nội dung liên quan đến vụ án. Ngày 18/3/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chủ sở hữu, nay không ai có yêu cầu, đề nghị gì nên HĐXX không phải xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Xuân K 09 *(Chín)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách 18 *(Mười tám)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân K cho UBND thị trấn P, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 15.730.000đ *(Mười lăm triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng)*, trong đó số tiền bị thu giữ khi bắt quả tang là 5.570.000đ *(Năm triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)*, số tiền K đã tự nguyện nộp là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*. Buộc bị cáo phải nộp tiếp số tiền còn lại là 7.160.000đ *(Bảy triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng.*

(Số tiền 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* bị cáo đã nộp tại biên lai số 0013168 ngày 20/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ. Số tiền 5.570.000đ *(Năm triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)* đã được nộp vào tài khoản theo Giấy nộp tiền ngày 26/4/2024).

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- CA, CCTHA, VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Loan